

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ  
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2021/HSST**

Ngày: 21/12/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Hà Thị Tám

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Nhung và bà Mùa Thị Hà

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ tham gia phiên tòa:** Ông Hà Trung Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2021/TLST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1988 tại tỉnh Điện Biên. Nơi ĐKKTT và chỗ ở: Bản Hón, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Không; Con ông: Lò Văn H (đã chết) và con bà: Lò Thị S; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Bị cáo có 01 tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/10/2021 sau đó bị tạm giam cho đến ngày xét xử (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 18/10/2021, tổ công tác Công an thành phố Điện Biên Phủ làm nhiệm vụ tại khu vực tổ dân phố 2, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ phát hiện Lò Văn C điều khiển xe máy biển kiểm soát 27AA - 090.85 chở Lò Thị Thuần cùng trú tại bản Hón, thị trấn M, huyện M, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên di chuyển trên đường quốc lộ 12 theo hướng Hàm Đờ Cát đi sân bay có nhiều biểu

hiện nghi vấn phạm tội về ma túy. Tổ công tác kiểm tra, C tự giác lấy ra từ túi quần phía trước bên trái đang mặc 01 gói bằng nilon màu hồng, miệng gói được buộc lại, bên trong có chứa 0,39 gam Methamphetamine. C khai nhận khoảng 11 giờ cùng ngày, C một mình điều khiển xe máy đi từ nhà Lò Thị Hoa trú tại bản Nà Lơi, xã Thanh Minh, thành phố Điện Biên Phủ ra đường quốc lộ 279, gặp và mua số ma túy trên của một người thanh niên không quen biết đứng ở đầu cầu dẫn vào bản, với giá 90.000 đồng mục đích sử dụng, việc mua và cất giấu ma túy chỉ có C và người thanh niên bán ma túy cho C biết. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại bản kết luận giám định số 1185/GĐ-PC09 ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của C gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,39 gam.

Tại bản cáo trạng số 173/CT-VKSTPĐBP ngày 19/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Lò Văn C về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lò Văn C về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn C từ 24 đến 27 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,26 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu hồng.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có lời bào chữa nào, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Hồi 13 giờ 40 phút ngày 18/10/2021 trên đường quốc lộ 12 thuộc tổ dân phố 02, phường Thanh Bình, thành phố Điện Biên Phủ, Lò Văn C có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,39 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với: Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập ngày 18/10/2021, biên bản niêm phong vật chứng, biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 18/10/2021. Tại bản kết luận giám định số 1185/GĐ-PC09 ngày 25/10/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu các viên nén màu hồng thu giữ của C gửi đi giám định là ma túy loại Methamphetamine có khối lượng là 0,39 gam.

Hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo với mục đích để sử dụng là phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội có đủ năng lực trách nhiệm hình sự.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

*"Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

*...c) Methamphetamine, ...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".*

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt:

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Qua phân xét hỏi và tranh luận tại phiên tòa thể hiện nguyên nhân dẫn đến việc bị cáo phạm tội là do thiếu ý thức rèn luyện bản thân, tu dưỡng phẩm chất đạo đức và thiếu ý thức trong việc chấp hành các quy định của pháp luật, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật hình sự nhưng để phục vụ nhu cầu của bản thân bị cáo đã lao vào con đường phạm tội:

Ngày 15/01/2009 bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên tuyên phạt 14 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Đến ngày 28/01/2019 bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Ngày 18/10/2021 bị cáo đã có hành vi cất giấu trên người 0,39 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h Điều 52/BLHS. Tuy nhiên, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an trên địa bàn thành phố Điện Biên Phủ. Vì vậy, cần phải áp dụng một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cai nghiện, đồng thời để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo là người nghiện ma túy, nhận thức rõ hành vi cất giấu trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo là có cơ sở để chấp nhận.

Từ những phân tích trên khẳng định Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng với quy định pháp luật.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS thì ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền... hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy, bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế khó khăn. Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Vật chứng và các vấn đề khác:

Đối với chiếc xe mô tô BKS 27AA - 090.85 là của chị Lò Thị Chiêu. Chị Chiêu không biết C dùng xe để đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Lò Thị Chiêu. HĐXX xét thấy việc xử lý của cơ quan Công an là đúng theo quy định pháp luật. Do vậy tại phiên tòa không đặt vấn đề giải quyết.

Đối với khối lượng 0,26 gam Methamphetamine (vật chứng hoàn lại sau giám định) là vật Nhà nước cấm tàng trữ cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo khai mua ma túy của một người đàn ông nhưng bị cáo không biết họ tên và địa chỉ. Do vậy Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ và xử lý.

[5] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Lò Văn C phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".
2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn C 02 (hai năm) tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (18/10/2021).
3. Vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy 0,26 gam Methamphetamine; 01 mảnh nilon màu hồng (*Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/11/2021 giữa Công an thành phố Điện Biên Phủ và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên*).
4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 21/12/2021).

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- CQCSĐT CATP ĐBP;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- HS Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPĐBP;
- TAND tỉnh DB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hà Thị Tám**